



# Các phương pháp học tập của sinh viên ở đại học

DIỆP THỊ THANH  
& TS. ĐOÀN THANH HÀ

## Tóm tắt

Tự học và học theo nhóm là hình thức học tập không thể thiếu được của sinh viên đang học tập tại các trường đại học. Tổ chức hoạt động tự học và học theo nhóm một cách hợp lý, khoa học, có chất lượng, hiệu quả là trách nhiệm không chỉ ở người học mà còn là sự nghiệp đào tạo của nhà trường. Bài viết dưới đây đề cập đến phương pháp tự học và học theo nhóm giữ vai trò cầu nối giữa học tập và nghiên cứu khoa học của sinh viên, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo.

Chất lượng và hiệu quả giáo dục được nâng cao khi và chỉ khi tạo ra được năng lực sáng tạo của người học, khi biến được quá trình giáo dục thành quá trình tự giáo dục. Luật giáo dục đã ghi rõ: “Phương pháp giáo dục đại học phải coi trọng việc bồi dưỡng năng lực tự học, tự nghiên cứu, tạo điều kiện cho người học phát triển tư duy sáng tạo, rèn luyện kỹ năng thực hành, tham gia nghiên cứu, thực nghiệm, ứng dụng”. Như vậy, phương pháp dạy và học ở các trường đại học, cần



thực hiện theo các định hướng: Bồi dưỡng năng lực tự học, tự nghiên cứu; và học theo nhóm; tạo điều kiện cho người học phát triển tư duy sáng tạo; rèn luyện kỹ năng thực hành, tham gia nghiên cứu, ứng dụng.

## 1. Đặc trưng của hoạt động học ở các trường đại học

Trong quá trình học tập, mỗi sinh viên tự mình chiếm lĩnh hệ thống tri thức, kỹ năng, phải nắm vững những cơ sở của nghề nghiệp tương lai và có tiềm năng vươn lên thích ứng với những yêu cầu trước mắt và lâu dài do thực tiễn xã hội đặt ra. Muốn vậy, khi tiến hành hoạt động học tập, sinh viên không chỉ phải có năng lực nhận thức thông thường mà cần tiến hành hoạt động nhận thức mang tính chất nghiên cứu trên cơ sở khả năng tư duy độc lập, sáng tạo phát triển ở mức độ cao. Điều đó có nghĩa là, dưới vai trò chủ đạo của thầy, sinh viên không nhận thức một cách máy móc chân lý có sẵn mà còn đào sâu hoặc mở rộng kiến thức... Mặt khác, trong quá trình học tập, sinh viên đã bắt đầu thực sự tham gia hoạt động tìm kiếm

chân lý mới. Đó là hoạt động tập dượt nghiên cứu khoa học được tiến hành ở các mức độ từ thấp đến cao tùy theo yêu cầu của chương trình. Hoạt động nghiên cứu khoa học này giúp sinh viên từng bước tập vận dụng những tri thức khoa học, phương pháp luận khoa học, những phẩm chất, tác phong của nhà nghiên cứu nhằm góp phần giải quyết một cách khoa học những vấn đề do thực tiễn xã hội, thực tiễn nghề nghiệp đặt ra. Có 2 phương pháp học tốt cho sinh viên được sử dụng tốt hiện nay là tự học và học theo nhóm:

## 2. Phương pháp tự học và học theo nhóm

### 2.1. Tự học

Trong quá trình học tập bao giờ cũng có tự học, nghĩa là tự mình lao động trí óc để chiếm lĩnh kiến thức. Trong tự học, bước đầu thường có nhiều lúng túng nhưng chính những lúng túng đó lại là động lực thúc đẩy sinh viên tư duy để thoát khỏi “lúng túng”, nhờ vậy mà thành thạo lên, và đã thành thạo thì hay đặt những dấu hỏi, phát hiện vấn đề và từ đó đi đến có đề tài

ngiên cứu. Phương pháp tự học có tác dụng bồi dưỡng năng lực tự học, kỹ năng tự học làm cầu nối giữa học tập và nghiên cứu khoa học của sinh viên.

Hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên là loại hình hoạt động rất cơ bản do tính chất đặc thù của quá trình ở trường đại học... Khả năng nghiên cứu khoa học của sinh viên phải chứa đựng cả mục đích nghiên cứu, nhiệm vụ nghiên cứu, tri thức về phương pháp và đối tượng nghiên cứu và các yếu tố kỹ thuật khác của hoạt động nghiên cứu. Theo chúng tôi, khả năng nghiên cứu khoa học của sinh viên là năng lực thực hiện có hiệu quả các hoạt động nghiên cứu khoa học trên cơ sở lựa chọn, tiến hành hệ thống các thao tác trí tuệ và thực hành nghiên cứu khoa học phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh nhất định nhằm đạt mục đích nghiên cứu khoa học đề ra.

Khi xem hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên là một loại hình hoạt động học tập đặc trưng ở đại học, hoạt động này có thể diễn ra theo các giai đoạn sau:

- Định hướng nghiên cứu;
- Xây dựng kế hoạch nghiên cứu;
- Thực hiện kế hoạch nghiên cứu;
- Kiểm tra, đánh giá kết quả nghiên cứu;
- Báo cáo kết quả nghiên cứu.

Khả năng nghiên cứu khoa học có mối liên hệ chặt chẽ với kết quả nghiên cứu và xa hơn nữa, đến kết quả học tập và khả năng tự học của sinh viên đại học. Do vậy, khả năng nghiên cứu khoa

học trở thành loại hình kỹ năng học tập rất cơ bản mà sinh viên cần chú trọng bồi dưỡng và rèn luyện.

**Biện pháp thực hiện tự học**

Sinh viên cần nắm vững kiến thức của hệ thống phương pháp học tập tích cực

Trong quá trình học tập, việc xác định mục đích, xây dựng động cơ, lựa chọn phương pháp, hình thức tự học hợp lý là cần thiết. Song điều quan trọng là sinh viên phải có hệ thống kỹ năng tự học. Điều này có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với sinh viên, bởi lẽ muốn có kỹ năng nghề nghiệp trước hết phải có kỹ năng làm việc độc lập, trên cơ sở phát huy tính tích cực nhận thức để chiếm lĩnh hệ thống tri thức. Vì tri thức là sản phẩm của hoạt động, muốn nắm vững tri thức và có tay nghề thì việc rèn luyện hệ thống kỹ năng tự học một cách thường xuyên và nghiêm túc phải được chú trọng ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường.

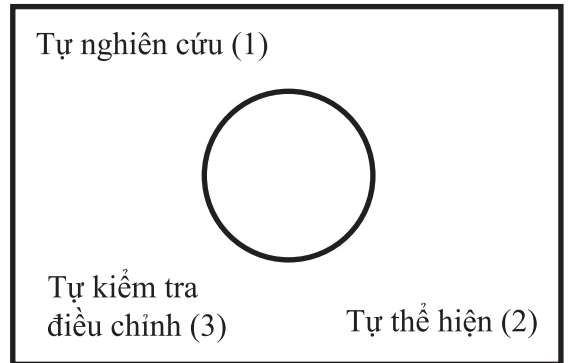
Như vậy, để hoạt động học tập của sinh viên đạt chất lượng và hiệu quả, sinh viên phải có tri thức và kỹ năng tự học. Chính kỹ năng tự học là điều kiện vật chất bên trong để sinh viên biến động cơ tự học thành kết quả cụ thể và làm cho sinh viên tự tin vào bản thân mình, bồi dưỡng và phát triển hứng thú, duy trì tính tích cực nhận thức trong hoạt động tự học của họ.

Vận dụng hệ các phương pháp tự học nêu trên vào chu trình tự học của sinh viên

Đó là một chu trình ba giai đoạn:

**Giai đoạn 1- Tự nghiên cứu:**

Người học tự tìm tòi, quan sát, mô tả, giải thích, phát hiện vấn đề, định hướng, giải quyết vấn đề, tự tìm ra kiến thức mới (chỉ mới đối với người học) và tạo ra sản phẩm ban đầu hay sản phẩm thô có tính chất cá nhân.



**Giai đoạn 2 - Tự thể hiện:**

Người học tự thể hiện mình bằng văn bản, bằng lời nói, tự trình bày, bảo vệ kiến thức hay sản phẩm cá nhân ban đầu của mình, tự thể hiện qua sự đối thoại, giao tiếp với các bạn và thầy, tạo ra sản phẩm có tính chất xã hội của cộng đồng lớp học.

**Giai đoạn 3 - Tự kiểm tra, tự điều chỉnh:**

Sau khi tự thể hiện mình qua sự hợp tác trao đổi với các bạn và thầy, sau khi thầy kết luận, người học tự kiểm tra, tự đánh giá sản phẩm ban đầu của mình, tự sửa sai, tự điều chỉnh thành sản phẩm khoa học.

Chu trình tự nghiên cứu → tự thể hiện → tự kiểm tra, tự điều chỉnh “thực chất cũng là con đường” phát hiện vấn đề, định hướng giải quyết, và giải quyết vấn đề của nghiên cứu khoa học.

**Rèn luyện phương pháp tự học phải trở thành một mục tiêu học tập của sinh viên**



Tự học có ý nghĩa to lớn đối với bản thân sinh viên để hoàn thành nhiệm vụ học tập của họ đối với chất lượng, hiệu quả của quá trình dạy học - đào tạo trong nhà trường. Tự học là sự thể hiện đầy đủ nhất vai trò chủ thể trong quá trình nhận thức của sinh viên. Trong quá trình đó, người học hoàn toàn chủ động và độc lập, tự lực tìm tòi, khám phá để lĩnh hội tri thức dưới sự chỉ đạo, điều khiển của giáo viên.

Để phát huy tính tích cực chủ động sáng tạo của mình, sinh viên cần tự rèn luyện phương pháp tự học, đây không chỉ là một phương pháp nâng cao hiệu quả học tập mà là một mục tiêu quan trọng của học tập. Có như vậy thì phương pháp tự học mới thực sự là cầu nối giữa học tập và nghiên cứu khoa học. Phương pháp tự học sẽ trở thành cốt lõi của phương pháp học tập.

### **2.2 Học theo nhóm:**

Học theo nhóm bao gồm bài tập nhóm, thảo luận nhóm, làm việc theo nhóm... Nhưng không phải với bất kỳ sinh viên, hay nhóm sinh viên nào cũng khai thác hết được tính tích cực của phương pháp học tập này. Nguyên nhân của tình trạng trên xuất phát từ chính những người sinh viên, hay đôi khi từ những lí do khách quan khác.

Những ưu thế từ phương pháp học tập này hầu như sinh viên nào cũng nhận thức được và không thể phủ nhận. Học tập trong môi trường nhóm sẽ thúc đẩy sự tích cực học tập của cá nhân, tạo sự gắn kết trong một "cộng đồng". Trong khi làm việc nhóm, những mâu thuẫn sẽ nảy sinh từ đó sinh viên phải giải quyết "xung đột".

Từ đó họ sẽ có khả năng giải quyết những mâu thuẫn, thuyết phục người khác trong những hoàn cảnh có thể bất gặp trong cuộc sống sau này. Tinh thần học hỏi và khả năng lắng nghe người khác cũng sẽ là điều mà sinh viên sẽ học hỏi được. Những kĩ năng này là rất quan trọng khi họ bước ra môi trường làm việc, đây sẽ là tiền đề tốt để sinh biết cách làm việc trong một môi trường tập thể. Học tập theo nhóm còn giúp sinh viên rèn luyện được khả năng thuyết trình trước đám đông- điều mà đa số sinh viên hiện nay còn yếu.

Học tập theo nhóm sẽ tập hợp được những ý kiến sáng tạo của từng cá nhân, từ đó sản phẩm học tập sẽ giàu tính sáng tạo. Những phương pháp tối ưu nhất sẽ được lựa chọn từ những ý kiến được nêu ra. Những ý kiến được lựa chọn sẽ là những ý kiến giành được sự chấp thuận của nhiều thành viên trong nhóm. Sản phẩm học tập lúc này cũng sẽ là kết quả của tất cả các thành viên.

Những mặt tích cực của phương pháp học tập theo nhóm là không thể phủ nhận. Nhưng không phải nhóm sinh viên cũng đạt được kết quả cao nhất với phương pháp học tập này, thậm chí đôi khi một số sinh viên cảm thấy nó mang nhiều tính hình thức và đạt được ít hiệu quả hơn so với việc làm việc theo cá nhân.

#### ***Vậy nguyên nhân vì sao?***

*Thứ nhất*, một số sinh viên coi bài tập nhóm là công việc của tập thể nên thường có tâm lí "không phải việc của mình", ai cũng trừ mình ra. Và kết quả là "cha chung không ai khóc".

*Thứ hai*, do là làm việc theo nhóm nên sự hợp tác là rất quan trọng. Đòi hỏi sự tự giác của từng thành viên trong nhóm. Sự làm việc này tương tự như sự hoạt động của một dây chuyền sản xuất. Dây chuyền sẽ không thể hoạt động, hoặc hoạt động kém hiệu quả nếu một bộ phận không làm việc hoặc làm việc không đúng chức năng. Nếu một thành viên trong nhóm không làm việc như đã phân công sẽ dẫn đến công việc nhóm sẽ bị ngưng trệ.

Nguyên nhân thứ ba, đó là sự phân công công việc không rõ ràng. Đôi khi một thành viên trong nhóm phải đảm nhiệm quá nhiều công việc, trong khi có thành viên không có việc gì để làm. Thực tế cho thấy, công việc thường bị dồn quá nhiều cho nhóm trưởng, thậm chí sản phẩm đôi khi là kết quả của riêng nhóm trưởng chứ không phải là sản phẩm của cả nhóm. Ngược lại, đôi khi người nhóm trưởng "ôm đồm" quá nhiều công việc về mình dẫn đến những thành viên khác "tự ái" và kết quả là sự bất hợp tác.

Một thực tế không phải tất cả sinh viên hiện nay đều đã quen với phương pháp học tập mới này, họ đã biết đến khái niệm này nhưng chưa biết phương thức thực hiện như thế nào cho đạt hiệu quả cao nhất.

Có nhiều nguyên nhân dẫn tới phương pháp học tập này không đạt hiệu quả. Cả nguyên nhân khách quan và cả từ bản thân người học. Vậy làm thế nào để phương pháp học tập theo nhóm đạt hiệu quả cao nhất?

***(Tiếp theo trang 61)***